

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 29/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hoàng và bà Phạm Thị Cang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

Huỳnh Kim N - sinh ngày 18/8/1983; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn PĐ1, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: lớp 12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông Huỳnh Kim Kiệm – sinh năm 1958 và bà: Trần Thị Ngọc - sinh năm 1962, cùng trú tại thôn PĐ1, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo đã có vợ và 02 con sinh năm 2020, con nhỏ nhất 3 tháng tuổi.

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Trần Văn T - sinh ngày 26/01/1991; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn PĐ2, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: lớp 9; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: Không

Con bà Trần Thị Nhỏ - sinh năm 1962, trú tại thôn PĐ2, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo đã có vợ và 01 con sinh năm 2011.

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Lê Văn D - sinh ngày 02/3/1996; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn PĐ2, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Nhôm kính; Trình độ học vấn: lớp 9; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông Lê Văn Lai – sinh năm 1969 và bà: Ngô Thị Thu Anh - sinh năm 1972, cùng trú tại thôn PĐ2, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo đã có vợ và 01 con sinh năm 2019.

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Trần Như T1 - sinh ngày 27/3/1983; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn PĐ2, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Cán bộ UBND xã DT; Trình độ học vấn: lớp 9; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/4/2022, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên khởi tố về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 BLHS.

Con ông Trần Hai – sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Nga - sinh năm 1968, cùng trú tại thôn PĐ1, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo đã có vợ và 03 con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Nguyễn Văn D, sinh năm: 1986, trú thôn PĐ2, xã DT, huyện Duy Xuyên. Vắng mặt.

2- Hồ Hoàng H, sinh năm: 1995, trú thôn PĐ1, xã DT, huyện Duy Xuyên. Vắng mặt.

3- Nguyễn Hoàng Q, sinh năm: 1992, trú thôn PĐ2, xã DT, huyện Duy Xuyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 12/2021, khi đi ra thành phố Đà Nẵng, Huỳnh Kim N có quen và bàn bạc, thống nhất với một người phụ nữ tên Tý (*không rõ lai lịch*) về việc N

nhận bán lô đề cho các con bạc ở địa phương rồi chuyển cho Tý thì N sẽ được hưởng 07% trên tổng số tiền cược lô đề chuyển cho Tý. Cả hai quy ước, hình thức đánh lô đề và tỉ lệ ăn thua như sau: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của các Công ty xổ số kiến thiết **Đài miền Trung**: Độc đặc: nghĩa là lấy 03 con số cuối của giải đặc biệt, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 500; Đầu: nghĩa là dựa vào kết quả của giải 8, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 90; Đuôi: nghĩa là lấy 02 con số cuối của giải đặc biệt, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 90; Bao lô hai con số: nghĩa là kết quả 02 con số của tất cả các giải (18 lô), số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 5; Bao lô ba con số: nghĩa là kết quả 03 con số của tất cả các giải trừ giải 8, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 45; **Đài miền Bắc**: Độc đặc: nghĩa là lấy 03 con số cuối của giải đặc biệt, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 650; Đầu: nghĩa là dựa vào kết quả của giải 7, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 90 rồi chia 4; Đuôi: nghĩa là lấy 02 con số cuối của giải đặc biệt, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 90; Bao lô hai con số: nghĩa là kết quả 02 con số của tất cả các giải (27 lô), số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 3,3; Bao lô ba con số: nghĩa là kết quả 03 con số của tất cả các giải trừ giải 7, số tiền thắng cược bằng số tiền ghi trong phôi đề nhân với 33; Xiên hai cặp con số: nghĩa là người đánh đề sẽ lựa chọn 02 cặp số bất kỳ, kết quả thắng thua dựa vào 02 số cuối cùng của tất cả các giải, nếu 02 cặp số người chơi chọn trùng với 02 số cuối cùng của các giải thì người chơi thắng, tỉ lệ cược là 1 ăn 13; Xiên ba cặp con số: nghĩa là người đánh đề sẽ lựa chọn 03 cặp số bất kỳ, kết quả thắng thua dựa vào 02 số cuối cùng của tất cả các giải, nếu 03 cặp số người chơi chọn trùng với 02 số cuối cùng của các giải thì người chơi thắng, tỉ lệ cược là 1 ăn 50. Sau khi thống nhất tỷ lệ thắng cược với Tý, N đồng ý, khi về xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam thì N bàn bạc với **Trần Văn T** về việc Trần Văn T bán lô đề cho N, N cho T hưởng 05% tiền hoa hồng trên tổng số tiền cược lô đề mà T chuyển cho N, đồng thời N cũng nói quy ước, hình thức đánh lô đề và tỉ lệ ăn thua như nội dung quy ước của N và Tý. Nghe vậy thì T đồng ý việc nhận bán lô đề cho các con bạc trên địa bàn xã DT rồi chuyển cho N. T sử dụng số điện thoại 0353182165; 0934795465 và Zalo: “*yeu em mất rui*” để nhận tin nhắn mua lô đề của các con bạc trên địa bàn xã. Cụ thể:

- Ngày 25/12/2021, T bán lô đề cho **Lê Văn D** thông qua việc nhận tin nhắn từ số điện thoại 0856444495 của Duy chuyển đến tại Đài miền Trung với nội dung: “*đầu nâng: đầu đuôi 32=600k blo 232=300k, đặc biệt 232=100k; quảng ngãi, đặc nông: blo 232=200k, đầu đuôi 32=200k đặc biệt 232=100k; đầu đuôi 3 dài 72=1000k blo 3 dài 272=600k; blo 3 dài 532=600k đặc biệt 3 dài 532=300k*” với tổng số tiền **4.000.000đ** (bốn triệu đồng), kết quả xổ số kiến thiết miền Trung, Duy trúng con 72 với số tiền là **14.999.940đ** (mười bốn triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi đồng); Duy mua lô đề tại đài miền Bắc với nội dung: “*đuôi 32=200k, 72=100k đặc biệt 232=100k, 532=40k, 272=100k, x2: 45-32=300k; 32-29=200k; 29-32=200k; x3: 45-32-29=300k; blo 232=200k, 532 =100k, 272=100k*” với tổng số tiền là

1.940.000đ (một triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, Duy trúng xiên 29-32 với số tiền **5.200.000đ** (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 26/12/2021, T nhận bán lô đề cho nhiều người gồm:

+ Bán lô đề cho **Trần Như T1** thông qua Zalo “*Yêu em mất rui*” với nội dung: “*Đài trung, Bao lo: 132 (mọi đại 100k); 560 (mọi đại 100k); bao lo: 279 (mọi đại 100k)*” với tổng số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), kết quả xổ số Thanh thua cược; “*đài miền bắc, Bao lo: 07(25000k); 97(2500k); 207(100k); 397(100k); X2 07-97 2xi; xien 3:07-69-39(200k); 07-69-93(100k); 07-83-74(100k); 23-46-81(100k); 03-2352(100k); 07-97-28(200k); 07-79-69(100k)*” với tổng số tiền **6.300.000đ** (sáu triệu ba trăm nghìn đồng), kết quả xổ số Thanh trúng 97 với số tiền là **8.250.000đ** (tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Bán lô đề cho Lê Văn D với nội dung: “*Đài Trung: Đầu đuôi 2 đài: 32=600k, 52=400k, đặc biệt 2 đài: 232=100k, 532=100k, 452=100k, blo 2 đài 452=200k, 232=400k, 532=100k, blo 2 đài 452=400k, đặc biệt 2 đài 452=100k*” {(với tổng số tiền là **2.500.000 đồng** (hai triệu năm trăm nghìn đồng))}; “*Đài Bắc: x2: 35-13=300k, 13-71=300k, 71-35=300k, x3: 35-13-71=300k, đuôi 52=200k, 32=100k, đặc biệt 452=100k, 232=50k, 532=50k*” {(với tổng số tiền là **1.700.000 đồng** (một triệu bảy trăm nghìn đồng))}. Kết quả DTa cược.

Ngoài ra, N và T còn bán lô đề cho người khác (không rõ lai lịch) tại đài miền Bắc với số tiền **270.000đ** (hai trăm bảy mươi nghìn đồng), kết quả người này không trúng cược.

Sau đó, T tổng hợp rồi sử dụng số điện thoại 0353182265 của T chuyển toàn bộ nội dung lô đề đến số điện thoại 0766586787 của **Huỳnh Kim N** bằng hình thức tin nhắn SMS như đã thỏa thuận từ trước để hưởng hoa hồng. Vào ngày 25/12/2021, N đã thanh toán tiền hoa hồng 05% cho T là 297.000 đồng và tính tiền thắng cược cho T, sau đó T về thanh toán tiền thắng cược cho Duy.

Các bị cáo Huỳnh Kim N, Trần Văn T, Lê Văn D và Trần Như T1 thừa nhận hành vi đánh bạc như cáo trạng của VKSND huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo là đúng, thống nhất về tội danh và khung hình phạt và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 46/CT-VKSDX ngày 23/8/2022 VKSND huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo Huỳnh Kim N, Trần Văn T, Lê Văn D và Trần Như T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Huỳnh Kim N 25 đến 30 triệu đồng, áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Trần Văn T 25 đến 30 triệu đồng, áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Lê Văn D 20 đến 25 triệu đồng, áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Trần Như T1 20 đến 25 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3 chiếc điện thoại thu giữ của Trần Văn T và Lê Văn D.

Về vấn đề khác: Đề nghị Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của Trần Văn T là 297.000đ và số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của Lê Văn D 18.459.941đ, Trần Như T1 là 6.300.000đ và Huỳnh Kim N là 5.940.000đ.

Các bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Trong thời gian từ ngày 25/12/2021 đến ngày 26/12/2021, Huỳnh Kim N và Trần Văn T đã có hành vi nhận tin nhắn qua điện thoại để ghi lô đề tại các đài miền Trung và đài Miền bắc cho các đối tượng có nhu cầu đánh đề. Trong đó có 3 lần ghi đề đánh bạc với số tiền trên 5.000.000đ. Cụ thể:

Ngày thứ nhất: Ngày 25/12/2021, Lê Văn D dùng điện thoại với số thuê bao 0856444495 của Duy nhắn tin đến điện thoại của Trần Văn T, sau đó T chuyển cho Huỳnh Kim N để mua số đề đài miền Trung với tổng số tiền 4.000.000đ, kết quả Duy Thắng cược con số 72 với số tiền 14.999.940đ và mua lô đề đài Bắc với tổng số tiền 1.940.000đ, thắng cược xiên 29-32 với số tiền 5.200.000đ. Duy, T và N đã thanh toán xong số tiền đánh bạc. Trần Văn T nhận được 297.000đ (Hai trăm chín mươi bảy ngàn) tiền hoa hồng từ Huỳnh Kim N.

Ngày thứ hai: Ngày 26/12/2021, Trần Như T1 nhắn tin zalo cho Trần Văn T để mua lô đề đài miền Bắc với số tiền 6.300.000đ. Kết quả Thanh thắng cược bao lô con số 97 với số tiền 8.250.000đ.

Cùng trong ngày này, T nhận bán lô đề của Lê Văn D với số tiền 2.500.000đ đài Trung, 1.700.000đ đài Bắc; bán cho Nguyễn Văn Dưỡng 1.500.000đ đài Trung, 200.000đ đài Bắc; bán cho Hồ Hoàng Hiệp 200.000đ đài Trung, 70.000đ đài Bắc; bán cho Nguyễn Hoàng Quân 400.000đ đài Trung, 1.150.000đ đài Bắc. Kết quả đài Trung Quân thắng cược 500.000đ, đài Bắc, Quân thắng cược 1.650.000đ.

Tuy nhiên tổng số tiền liên quan đến việc đánh bạc, thắng cược trong ngày 26/12/2021 các bị cáo và người liên quan chưa thực hiện việc giao nhận tiền.

Vì vậy hành vi của Huỳnh Kim N, Trần Văn T, Lê Văn D và Trần Như T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 321 BLHS.

Do đó cáo trạng số 46/CT-VKSDX ngày 23/8/2022 của VKSND huyện Duy

Xuyên troy tổ các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi nhưng vì hám lợi nên đã cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử nghiêm để giáo dục đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Huỳnh Kim N, Trần Văn T và Lê Văn D phạm tội 2 lần vào các ngày 25 và 26/12/2021 nên bị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Huỳnh Kim N là người khuyết tật nặng nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS; Trần Văn T và Trần Như T1 được Chủ tịch UBND xã DT tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác nên được áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS; Trần Như T1 có cha ruột là thương binh; Huỳnh Kim N, Lê Văn D, Trần Như T1 đầu thú về hành vi phạm tội của mình, cả 4 bị cáo đã nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính và số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về phân hóa tội phạm và cá thể hóa hình phạt: Trong vụ án này, bị cáo Huỳnh Kim N là người khởi xướng việc mua bán lô đề, nhận lô đề và chung chi số tiền thắng cược nên giữ vai trò chính. Bị cáo Trần Văn T là người thực hành, giúp sức cho bị cáo N để ghi lô đề cho con bạc và hưởng tiền hoa hồng. Bị cáo Duy và Thanh là các con bạc đánh bạc ăn thua bằng tiền. Vì vậy phân hóa vai trò từ cao đến thấp là Huỳnh Kim N, Trần Văn T, Lê Văn D và Trần Như T1.

Bị cáo N có vai trò chính nhưng bị cáo là người khuyết tật nặng, đang hưởng trợ cấp xã hội nên cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Đối với bị cáo T và Duy và Thanh có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, số tiền phạm tội không lớn nên áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của Trần Văn T và Lê Văn D là những chiếc điện thoại dùng để liên lạc với nhau trong quá trình đánh bạc nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 3 thẻ sim điện thoại kèm theo.

- Đối với số tiền liên quan đến hành vi phạm tội đánh bạc của Lê Văn D là 18.459.941đ (Mười tám triệu bốn trăm năm mươi chín ngàn chín trăm bốn mươi một đồng), của Trần Văn T là 297.000đ (Hai trăm chín mươi bảy ngàn đồng), của Trần Như T1 là 6.300.000đ (Sáu triệu ba trăm ngàn đồng), của Huỳnh Kim N là 5.940.000đ (Năm triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng) thì tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ tên Tỷ ở Đà Nẵng, cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên không xác định được nhân thân, lai lịch nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

- Đối với Nguyễn Văn Dưỡng, Hồ Hoàng Hiệp, Nguyễn Hoàng Quân có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lô đề với số tiền dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, cũng chưa bị kết án về tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc” nên hành vi của Dưỡng, Hiệp, Quân không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 BLHS 2015. Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính đối với Dưỡng, Hiệp, Quân là phù hợp.

[6] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Huỳnh Kim N, Trần Văn T, Lê Văn D và Trần Như T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 36 điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt **Huỳnh Kim N**: 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ: được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt **Trần Văn T**: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt **Lê Văn D**: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt **Trần Như T1: 20.000.000đ** (Hai mươi triệu đồng).

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 18.459.941đ (Mười tám triệu bốn trăm năm mươi chín ngàn chín trăm bốn mươi một đồng) là số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của Lê Văn D. Được trừ vào số tiền 18.459.941đ bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 1316 ngày 19/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

+ Số tiền 6.300.000đ (Sáu triệu ba trăm ngàn đồng) là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Như T1. Được trừ vào số tiền 6.300.000đ bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 1319 ngày 22/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

+ Số tiền 297.000đ (Hai trăm chín mươi bảy ngàn) là số tiền thu lợi bất chính của Trần Văn T. Được trừ vào số tiền 297.000đ bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 1314 ngày 15/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

+ Số tiền 5.940.000đ (Năm triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng) là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của Huỳnh Kim N. Được trừ vào số tiền 6.300.000đ bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 1319 ngày 22/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

- 01 điện thoại di động Realme màu xanh và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy của Trần Văn T.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 của Lê Văn D.

- Tịch thu tiêu hủy các thẻ sim điện thoại số 0353.182.265; số 0934.795.465 của Trần Văn T, số 0856.444.495 của Lê Văn D.

Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên quản lý.

Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Kim N, Trần Văn T, Lê Văn D và Trần Như T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên;
- Bị cáo, những người TGTG khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VP công an huyện Duy Xuyên;
- Lưu HS-AV.

Võ Thị Tám